TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 19 - 01 - 2021
V/v tranh chấp "Ly hôn, nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phước Sang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trí

2. Ông Trần Thanh Sang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Hồng Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thụy Thùy Trang – Kiểm sát viên

Trong ngày 19 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 665/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 565/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 567/2020/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Kim D, sinh năm 1992 (có mặt)

Địa chỉ: Số 57, tổ 03, ấp TH, xã MH, huyện CM, tỉnh An Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Bùi Quốc N – Luật sư của Chi nhánh Công ty Luật TNHH MTV A-T thuộc Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 423, ấp MH, tt ML, huyện CM, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 441, tổ 19, ấp Đ, xã MH, huyện CM, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết nguyên đơn chị Lê Kim D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị D và anh Trong tự tìm hiểu và tiến tới hôn nhân vào năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hiệp, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang ngày 18/6/2010. Sau khi kết hôn thì vợ chồng sống tại số 57, tổ 03, ấp Tây Hạ, xã Mỹ Hiệp, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Vợ chồng chung sống đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn do anh T thường xuyên cờ bạc, rượu chè, không lo làm ăn, không quan tâm đến vợ con. Khi chị D khuyên ngăn thì anh T còn có lời lẽ thô tục, chửi mắn và đe dọa giết chị D, chị D có trình báo chính quyền địa phương nhưng khi chính quyền địa phương mời làm việc thì anh T không thừa nhận và chính quyền địa phương không có lập biên bản. Gia đình hai bên cũng có khuyên anh T, bản thân chị D cũng đã cho anh T nhiều cơ hội để sửa đổi nhưng anh T không chịu sửa đổi tính tình, sự việc như vậy cứ kéo dài và mức độ ngày càng nghiêm trọng hơn. Đến khoảng tháng 10/2019 thì vợ chồng không còn chung sống với nhau nữa. Trong thời gian vợ chồng sống ly thân, 02 bên gia đình và bản thân chị D có hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không được. Nhận thấy mâu thuẫn của vợ chồng đã quá trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị D yêu cầu được ly hôn với anh T.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thị Ngọc Tr, sinh ngày 26/11/2010 và Nguyễn Minh Q, sinh ngày 18/11/2014, hiện nay đang sống với chị D. Sau khi ly hôn, chị D yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay chị D làm nghề buôn bán Tàu Hủ tại chợ Mỹ Hiệp, thu nhập khoảng 10.000.000 đồng/tháng và làm vườn xoài khoảng 1.500m^2 nên đủ để chăm sóc, nuôi dưỡng con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Nguyễn Hữu T vắng mặt trong các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nên không ghi nhận được ý kiến.

Tại phiên tòa,

Chị Lê Kim D vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Anh Nguyễn Hữu T vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn sơ thẩm: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã làm đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Lê Kim D khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Hữu T có nơi cư trú tại số 441, tổ 19, ấp Đ, xã MH, huyện CM, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Anh Huỳnh Văn Nam và ông Bùi Quốc N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 02 để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ điểm b, đ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Huỳnh Văn Nam và ông Bùi Quốc N.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Đối với quan hệ hôn nhân: Chị Lê Kim D và anh Nguyễn Hữu T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hiệp, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang ngày 18/6/2010 theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình, là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Căn cứ lời trình bày của chị Lê Kim D, vợ chồng chung sống đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, do anh T thường xuyên cờ bạc, rượu chè, không lo làm ăn, không quan tâm đến vợ con, chị D và gia đình 02 bên có hàn gắn tình cảm vợ chồng giữa anh chị nhưng không được, trong thời gian sống ly thân, anh T không quan tâm, thăm nom vợ, con, nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị D yêu cầu được ly hôn với anh T. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật để tiến hành hòa giải, hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh T đều vắng mặt, xem như tự từ bỏ quyền của của mình nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Đồng thời, căn cứ lời trình bày của cháu Nguyễn Thị Ngọc Tr và cháu Nguyễn Minh Q (con của anh T, chị D) thì hiện nay anh T, chị D không còn sống chung và anh T cũng không có liên lạc với vợ, con thể hiện anh T không có thiện chí hòa giải, níu kéo quan hệ hôn nhân giữa anh chị; phù hợp với biên bản xác minh của Tòa án tại địa phương về tình trạng hôn nhân giữa chị D và anh T. Do đó, có đủ căn cứ để xác định mâu thuẫn giữa vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, việc chị D yêu cầu ly hôn anh T phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên có cơ sở chấp nhận.

[2.2] Đối với con chung: Chị Lê Kim D xác định vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Thị Ngọc Tr, sinh ngày 26/11/2010 và Nguyễn Minh Q, sinh ngày 18/11/2014, hiện nay đang sống chung với chị D. Xét thấy, việc giao con chung cho người chăm sóc, nuôi dưỡng sau khi ly hôn phải đảm bảo điều kiện phát triển tốt nhất cho con cả về vật chất lẫn tinh thần. Cháu Nguyễn Thị Ngọc Tr và cháu Nguyễn Minh Q từ trước đến nay đều sống với chị D nên tình cảm của các cháu đã gắn liền với người nuôi dưỡng và các cháu đều có nguyện vọng được sống chung với mẹ. Mặt khác, chị D có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung của chị D phù hợp với khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

Do chị Lê Kim D không yêu cầu anh Nguyễn Hữu T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét. Trường hợp sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[2.3] Đối với tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét. Trường hợp sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[2.4] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, chị Lê Kim D phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điều 28, 35, 39, 147, 227, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 56, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Lê Kim D.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Kim D được ly hôn anh Nguyễn Hữu T.

[2] Về con chung:

Chị Lê Kim D được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thị Ngọc Tr, sinh ngày 26/11/2010 và Nguyễn Minh Q, sinh ngày 18/11/2014, hiện đang sống chung với chị Lê Kim D.

Anh Nguyễn Hữu T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Lê Kim D cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở anh Nguyễn Hữu T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

[3] Về quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Kim D phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai số 0008902 ngày 07/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới.

[6] Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Đương sự;
- UBND xã Mỹ Hiệp;
- Văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Phước Sang